

Số: /KH-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 31/3/2023 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 01/QĐ-BCĐ ngày 31/3/2023 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở Tư pháp; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và điều hành của Sở Tư pháp, xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối đồng bộ với việc xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang; tạo môi trường thuận lợi, thân thiện cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số của Sở/ngành Tư pháp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân về tính tất yếu, sự cần thiết, lợi ích thiết thực cả trước mắt và lâu dài của chuyển đổi số, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Vận động 100% công chức, viên chức, người lao động Sở/ngành tư pháp tham gia vào kênh truyền thông

chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức/tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tư pháp cho đội ngũ công chức tư pháp từ tỉnh đến cơ sở.

* *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở, Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

* *Đơn vị phối hợp:* Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật; các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Về thực hiện dữ liệu số và nâng cao năng lực phát triển và quản lý dữ liệu thuộc phạm vi quản lý

2.1. Tiếp tục triển khai xây dựng các ứng dụng, phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tư pháp theo các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số, hoàn thành xây dựng đề cương và dự toán chi tiết/báo cáo kinh tế kỹ thuật (*tùy theo nguồn vốn*) gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

* *Đơn vị thực hiện:* Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật; Thanh tra Sở; Phòng Bổ trợ và Hành chính tư pháp.

* *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở; các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2023 của Sở Tư pháp.

2.2. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng các ứng dụng, phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước tại Sở Tư pháp; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tích hợp, kết nối liên thông các phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tư pháp với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang; rà soát, đảm bảo 100% các Trang thông tin điện tử của Sở có thu thập dữ liệu cá nhân được đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng; 100% tài liệu đã số hóa và các tài liệu phải số hóa được thực hiện trên nền tảng số hóa dùng chung

của tỉnh và được cập nhật lên kho dữ liệu số hóa của tỉnh; 100% ứng dụng chuyên ngành của Sở phát sinh dữ liệu số được tích hợp trong kho dữ liệu dùng chung của các sở, ban, ngành, huyện, thành phố.

* *Đơn vị thực hiện:* Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật; các phòng, đơn vị thuộc Sở; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

* *Đơn vị phối hợp:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Thực hiện chính quyền số, nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến

3.1. Rà soát, thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đảm bảo 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công toàn trình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực tư pháp, đặc biệt là các dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực tư pháp.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

* *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và thường xuyên.

3.2. Các phòng, đơn vị căn cứ phạm vi, lĩnh vực được giao quản lý, phụ trách tham mưu nội dung ban hành kế hoạch triển khai kết nối với hệ thống thông tin của đối tượng quản lý đảm bảo thu thập dữ liệu trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; tham mưu triển khai đảm bảo trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của Sở Tư pháp đối với đối tượng quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của Sở.

* *Đơn vị thực hiện:* Các phòng, đơn vị thuộc Sở; các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở

* *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng Sở, các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Năm 2023 và giai đoạn tiếp theo.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của Luật An ninh mạng, Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Rà soát, xác định cấp độ, xây dựng, đầu tư các trang thiết bị phục vụ triển khai phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin Sở Tư pháp theo cấp độ. 100% máy chủ, máy trạm

được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và quản lý tập trung; thường xuyên rà soát, cập nhật các bản vá lỗi bảo mật trên các máy tính, tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn khi truy cập mạng nội bộ, internet đối hệ thống máy tính; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh ngăn chặn, xử lý kịp thời các cuộc tấn công mạng.

* *Đơn vị thực hiện:* Văn phòng Sở; Phòng Xây dựng, kiểm tra, thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật; các đơn vị nghiệp trực thuộc Sở.

* *Đơn vị phối hợp:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Nhiệm vụ trọng tâm

Tổ chức triển khai, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai hiệu quả Hệ thống thông tin Quản lý hộ tịch; bảo đảm các điều kiện cần thiết để phát triển Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử phục vụ cung cấp các chức năng, tiện ích phục vụ đăng ký, quản lý hộ tịch cho các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch trên phạm vi toàn quốc; triển khai đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực hộ tịch; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

* *Đơn vị thực hiện:* Phòng Bộ trợ và Hành chính tư pháp.

* *Đơn vị phối hợp:* Các phòng, đơn vị có liên quan.

* *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở tổng hợp.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các phòng, đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- BCD CDS tỉnh (B/cáo);
- Sở TTTT;
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở; (T/hiện)
- Các ĐVSN trực thuộc Sở;
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, VP.NHHương.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

